

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thiện Tuy.

Bà Phạm Thị Bích Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Trung H**, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1983 tại Thành phố Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 3 Tổ 6A, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Cao C và bà Nguyễn Thị C; vợ: Nguyễn Thị N, có 02 con lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/6/2007 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"(đã được xóa án tích); Ngày 30/7/2013 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/05/2015(đã được xóa án tích) Danh chỉ bản số: 392 ngày 26/10/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2019 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h45 ngày 23/10/2019, Tổ công tác Công an phường T, quận H, Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra nhân khẩu, hộ khẩu tại số 3 tổ 6 phường T, quận H, Thành phố Hà Nội phát hiện và bắt quả tang Phạm Trung H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 hộp bìa cát tông màu vàng (kích thước 16x16x6)cm bên trong có chứa: 04 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilon bên trong có chứa 04 viên nén màu xám trên bề mặt viên nén có dập nổi chữ Cocacola; 01 túi xách màu đen dây đeo màu vàng không rõ nhãn hiệu bên trong có 02 túi nilon trong suốt bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. H khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Phạm Trung H.

Tại bản kết luận giám định số: 6816/KLGĐ-PC0 ngày 02/11/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Vật chứng thu giữ trong túi xách gồm:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 8,174gam*”.

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,921gam.*

Vật chứng thu trong hộp catong:

- *04 viên nén hình chữ nhật màu xám, có in chữ "Cocacola" bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,990gam.*

- *Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilon là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 5,551 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Phạm Trung H khai nhận: Cách thời điểm bị bắt khoảng nửa tháng, H đi đến khu vực ngã tư phố N - phố L - đường T, quận H, Thành phố Hà Nội tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một nam thanh niên tên H1 5.000.000đồng tiền ma túy đá. Đến khoảng 23h45 phút ngày 23/10/2019, khi H đang ở nhà thì tổ công tác công an phường đến kiểm tra nhân khẩu. Quá trình kiểm tra, H đã tự nguyện giao nộp số ma túy như trên.

Đối với nam thanh niên tên H1 bán ma túy cho H, do quen biết ngoài xã hội, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã tổ chức dẫn giải H xác định

địa điểm mua ma túy và đối tượng bán ma túy. Kết quả H xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người bán ma túy cho H nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Thị N (vợ H), quá trình điều tra xác định N không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với N trong vụ án này.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã qua sử dụng, qua xác minh đây là tài sản cá nhân của H.

Bản cáo trạng số 13/CT -VKS ngày 16/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Phạm Trung H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 (Tám) năm đến 08(Tám) năm 06(Sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo 5.000.000đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa: 04 túi nilon bên trong chứa 5,551 gam Ketamine; 04 viên nén hình chữ nhật màu ghi xám, bề mặt đều có dập nổi chữ"Cocacola" có tổng khối lượng 1,9990gam đều là ma túy loại MDMA đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa: 01 túi nilon bên trong chứa 8,174gam Methamphetamine, 01 túi nilon bên trong chứa 0,921 gam Ketamine; đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy một hộp bìa cattong và 01 túi xách màu đen dây đeo màu vàng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại bị cáo 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã qua sử dụng bị cáo khai dùng để liên lạc mua ma túy.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Vào khoảng 23 giờ 45' ngày 23/10/2019 tại tầng 4 nhà số 3 Tổ 6, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo Phạm Trung H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ các chất ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận 01 túi nilon bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 8,174gam, 01 túi nilon bên trong là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,921gam, 04 viên nén hình chữ nhật màu ghi xám, có in chữ "Cocacola" bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,990 gam, 04 túi nilon bên trong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 5,551 gam. Mục đích bị cáo mua số ma túy nêu trên về để sử dụng cho bản thân. Bị cáo tàng trữ nhiều chất ma túy mà tổng khối lượng các chất ma túy đó tương đương với khối lượng ma túy quy định tại một trong các điểm từ e đến m khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác trên địa bàn. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khỏe làm ảnh hưởng đến nòi giống. Hơn thế nữa ma túy còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án mặc dù đã được xóa án tích, nhưng để đánh giá về nhân thân xác định bị

cáo có nhân thân xấu. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, bố bị cáo là thương binh hạng 4 là người có công với cách mạng. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc, do vậy hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bị cáo 5.000.000đồng để sung công quỹ nhà nước.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa: 04 túi nilon bên trong chứa 5,551 gam Ketamine; 04 viên nén hình chữ nhật màu ghi xám, bề mặt đều có dập nổi chữ "Cocacola" có tổng khối lượng 1,9990gam đều là ma túy loại MDMA đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa: 01 túi nilon bên trong chứa 8,174gam Methamphetamine, 01 túi nilon bên trong chứa 0,921 gam Ketamine; đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo.

Cần tịch thu tiêu hủy một hộp bìa cattong và 01 túi xách màu đen dây đeo màu vàng không còn giá trị sử dụng.

Cần trả lại bị cáo 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã qua sử dụng bị cáo khai dùng để liên lạc mua ma túy.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung H: **06**(Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa: 04 túi nilon bên trong chứa 5,551 gam Ketamine; 04 viên nén hình chữ nhật màu ghi xám, bề mặt đều có dập nổi chữ "Cocacola" có tổng khối lượng 1,9990gam đều là ma túy loại MDMA đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa: 01 túi nilon bên trong chứa 8,174gam Methamphetamine, 01 túi nilon bên trong chứa 0,921 gam Ketamine; đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy một hộp bia cattong và 01 túi xách màu đen dây đeo màu vàng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại bị cáo 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 115/20 ngày 10/01/2020).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

